|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |  |

**TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BKHĐT ngày tháng năm 2015)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN CƠ QUAN** | **Ý KIẾN** | **TIẾP THU, GIẢI TRÌNH** |
| **1** | **Bộ Ngoại giao** | Điều 35a dự thảo Nghị định: Đề nghị làm rõ nội dung thuật ngữ “xâm phạm quyền sở hữu của doanh nghiệp” (Khoản 1 Điều 35a) hoặc sửa đổi lại để phù hợp với các quy định tại Điều 39 đến Điều 42 Luật Doanh nghiệp về tên doanh nghiệp. | Tiếp thu, chỉnh lý theo hướng không quy định nội dung này trong Dự thảo Nghị định. |
| **2** | **Bộ Tài nguyên và Môi trường** | Dự thảo Nghị định sửa đổi đề xuất sửa đổi 21 điều/52 điều và bổ sung 08 điều. Với số lượng sửa đổi, bổ sung nêu trên, đề nghị Bộ KH&ĐT xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 155/2013/NĐ-CP. | Căn cứ Công văn số 157/VPCP-TH ngày 21/01/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc ban hành Chương trình công tác năm 2015 của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, trước mắt Bộ KH&ĐT được giao chủ trì soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2015/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư để đảm bảo phù hợp với tinh thần của các Luật mới được thông qua như Luật Đầu tư công, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu. Dự thảo Nghị định được xây dựng trên tinh thần giữ nguyên các quy định của Nghị định 155/2013/NĐ-CP còn phù hợp đồng thời, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định mới nhằm đảm bảo thống nhất với các luật mới.  Trong thời gian tới, từ thực tiễn và các bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình thi hành một số Luật mới, Bộ KH&ĐT sẽ tiếp tục nghiên cứu, kiến nghị, đề xuất Chính phủ xây dựng nghị định thay thế Nghị định nêu trên. |
| **3** | **Ủy ban Dân tộc** | Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị sửa đổi như sau: “sửa đổi ***Điểm a*** Khoản 2 Điều 1”. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo |
| Khoản 31 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 48 được sửa đổi, bổ sung như sau”. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo |
| Phần Căn cứ: Đề nghị bổ sung thêm căn cứ “Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014” | Thực tế các nội dung trong dự thảo Nghị định này đều được điều chỉnh trực tiếp bởi các luật: Đầu tư công, Đầu tư, Đấu thầu. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo để nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
| Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nội dung Điểm b Khoản 2 Điều 1 của Nghị định 155/2013/NĐ-CP cho phù hợp với tên Mục 2 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 7 Điều 1 của dự thảo Nghị định. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo |
| **4** | **Bộ Quốc phòng** | Phần Căn cứ ban hành văn bản, để nghị bổ sung “Luật Xây dựng năm 2014”. | Thực tế các nội dung trong dự thảo Nghị định này đều được điều chỉnh trực tiếp bởi các luật: Đầu tư công, Đầu tư, Đấu thầu. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo để nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
| Về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm trong hoạt động thẩm định dự án đầu tư của cơ quan được giao quản lý về đầu tư. | Theo quy định của Luật Đầu tư công, thẩm quyền thẩm định dự án thuộc trách nhiệm của Hội đồng thẩm định hoặc cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về đầu tư. Như vậy, công việc này được thực hiện bởi cơ quan nhà nước hoặc cán bộ, công chức, viên chức. Do đó, không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định này. |
| Khoản 4 Điều 1 (bổ sung Điều 5a): Đề nghị quy định cụ thể đối với hành vi cố ý báo cáo sai (Điểm a, b Khoản 3); cố ý hủy hoại, lừa dối trong hoạt động đầu tư (Khoản 4) để có sự phân biệt đối với các hành vi “báo cáo sai”, “hủy hoại”, “lừa dối” nhưng có tính chất nguy hiểm cao hơn được quy định trong Bộ luật hình sự. | Tủy theo tính chất, mức độ vi phạm mà hành vi đó được xử lý theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự (khi có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm). Theo Luật XLVPHC thì cấu thành VPHC không cần yếu tố “cố ý” hay “vô ý” mà chỉ có “lỗi”. Vấn đề “cố ý” chỉ tính đến khi liên quan tới một số chủ thể nhất định (chủ thể vi phạm là vị thành niên…) hoặc trong các biện pháp xử lý nhất định (tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm…). Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. |
| Khoản 8 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 10): Điểm b Khoản 8 Điều 10 đề nghị quy định cụ thể chỉ xử phạt hành chính đối với hành vi đầu tư kinh doanh ngành, nghề bị cấm đầu tư, kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. | Các hành vi quy định tại dự thảo Nghị định đã được cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ vi phạm để xác định ở mức xử phạt vi phạm hành chính.  Về nguyên tắc các hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng chưa đến mức truy cứu TNHS thì phải bị xử lý hành chính nhằm đảm bảo răn đe, phòng ngừa vi phạm. |
| Khoản 31 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 48): Đề nghị quy định rõ thẩm quyền xử phạt của các chức danh có thẩm quyền xử phạt nhằm đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính là “*Trường hợp Nghị định xử phạt vi phạm hành chính có quy định nhiều chức danh tham gia xử phạt thuộc nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau thì phải quy định rõ thẩm quyền xử phạt của các chức danh đó đối với từng điều khoản cụ thể*”. | Đây là một nội dung vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Luật XLVPHC), hiện đang được Chính phủ giao cho Bộ Tư pháp và một số Bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất phương án tháo gỡ.  Vì vậy, tại dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị giữ nguyên nội dung này và kiến nghị xác định rõ về thẩm quyền xử phạt VPHC của từng chức danh khi sửa đổi, bổ sung Nghị định 81/2013/NĐ-CP. |
| **5** | **Bộ Giao thông vận tải** | Khái niệm “**vốn Nhà nước**” được quy định tại Khoản 44 Điều 4 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và khái niệm “**vốn đầu tư công**” được quy định tại Khoản 21 Điều 4 Luật Đầu tư công có sự khác nhau, do vậy, đề nghị xem xét phạm vi điều chỉnh của Nghị định 155/2013/NĐ-CP cần bổ sung để điều chỉnh đối với các dự án sử dụng các nguồn vốn khác thuộc vốn Nhà nước theo Luật Đấu thầu. | Nội hàm của 02 khái niệm “Vốn Nhà nước” trong Luật Đấu thầu và “Vốn đầu tư công” trong Luật đầu tư công là khác nhau nhằm điều chỉnh các hoạt động trong các lĩnh vực, phạm vi khác nhau, do đó đề nghị giữ nguyên như dự thảo để đảm bảo tính thống nhất với các Luật nội dung nêu trên. |
| Đề nghị rà soát để tránh mâu thuẫn, chồng chéo với các nội dung quy định tại Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng… | Cơ quan chủ trì soạn thảo thiết kế Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị định 155/2013/NĐ-CP) theo hướng viện dẫn các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng (kể cả trường hợp Nghị định 121/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung), do vậy, sẽ không bị mâu thuẫn, chồng chéo về hành vi vi phạm cũng như thẩm quyền xử phạt. |
| Vê điều khoản chuyển tiếp. Đề nghị quy định rõ việc xử lý đối với các hành vi vi phạm xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực và đã có quyết định hoặc kết quả xử lý vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi vi phạm khác bị phát hiện sau ngày Nghị định này có hiệu lực hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều này. | Tiếp thu, điều chỉnh trong Dự thảo. |
| **6** | **Bộ Tư pháp** | Một số nội dung dự thảo Nghị định quy định xử lý các hành vi vi phạm trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư,… Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để tránh mâu thuẫn, chồng chéo với các nội dung quy định tại Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở. | Các hành vi vi phạm trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư, … đều căn cứ vào các quy định tại Luật Đầu tư công năm 2014 nên không trùng lắp về hành vi với Nghị định số 121/2013/NĐ-CP.  Mặt khác, Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị định 155/2013/NĐ-CP) theo hướng viện dẫn các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng (kể cả trường hợp Nghị định 121/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung), do vậy, sẽ không bị mâu thuẫn, chồng chéo về hành vi vi phạm cũng như thẩm quyền xử phạt |
| Khoản 1 Điều 2: Đề nghị quy định rõ trong Khoản này việc xử lý đối với các hành vi vi phạm xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và đã có quyết định hoặc kết quả xử lý vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi vi phạm bị phát hiện sau ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều này. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
|  | Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các cơ quan Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Thanh tra chuyên ngành và các cơ quan khác quy định tại Điều 48 Nghị định 155/2013/NĐ-CP (Khoản 31 Điều 1 Dự thảo Nghị định): quy định còn chung chung, chưa cụ thể về thẩm quyền của các lực lượng chức năng khác ngoài Thanh tra Kế hoạch và Đầu tư. | Đây là một nội dung vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Luật XLVPHC), hiện đang được Chính phủ giao cho Bộ Tư pháp và một số Bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất phương án tháo gỡ.  Vì vậy, tại dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị giữ nguyên nội dung này và kiến nghị xác định rõ về thẩm quyền xử phạt VPHC của từng chức danh khi sửa đổi, bổ sung Nghị định 81/2013/NĐ-CP. |
| Một số hành vi quy định tại dự thảo Nghị định còn chung chung, chưa được mô tả cụ thể, ví dụ: hành vi giao trách nhiệm lập BCNCKT không đúng quy định; lựa chọn hoặc để xuất dự án không đáp ứng các điều kiện theo quy định (điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 14 dự kiến sửa đổi, bổ sung); hành vi không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định, thực hiện quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình không đúng quy định (điểm a, điểm b Khoản 4 Điều 14 dự kiến sửa đổi, bổ sung);… Đề nghị quy định các điều kiện cụ thể nêu tại những điều trên hoặc dẫn chiếu các quy định pháp luật nội dung điều chỉnh các vấn đề trên để người có thẩm quyền có căn cứ áp dụng pháp luật trên thực tiễn. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu, điều chỉnh Dự thảo. Tuy nhiên, một số hành vi chỉ nên mô tả khái quát để đảm bảo không bỏ sót hành vi vì nội dung của các hành vi này đã được quy định cụ thể, chi tiết tại các văn bản pháp luật nội dung. Do đó, nếu quy định quá chi tiết và dẫn chiếu cụ thể từ các luật nội dung có thể gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành nếu các văn bản này được sửa đổi, bổ sung. |
|  | Về mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm: Khung phạt tiền tại một số điều, khoản của dự thảo Nghị định quy định chưa hợp lý, khoảng cách giữa mức tối thiểu và mức tối đa của khung tiền phạt quá lớn (ví dụ: mức phạt từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng…). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, thu hẹp khung tiền phạt tại một số Điều của Dự thảo. | Bộ KH&ĐT tiến hành rà soát, điều chỉnh trong Dự thảo. Tuy nhiên, các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư có liên quan đến đối tượng là nhà thầu, nhà đầu tư và các hành vi vi phạm đó có nguy cơ gây tổn thất lớn về mặt kinh tế, chính trị, xã hội. Do vậy, cần chế tài phạt tiền tương xứng đảm bảo phù hợp với tính chất, mức độ vi phạm; có tính răn đe, phòng ngừa hành vi vi phạm.  Bộ KH&ĐT đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. |
| Đề nghị cân nhắc việc quy định các biện pháp được liệt kê tại Khoản 5 Điều 5a (Khoản 4 Điều 1 dự thảo); Khoản 3 Điều 5b (Khoản 5 Điều 1 dự thảo); điểm a, b, c, d, đ và g Khoản 10 Điều 10 (Khoản 8 Điều 1 dự thảo) …vì các biện pháp này không phải là biện pháp khắc phục hậu quả vì không có hậu quả để khắc phục. Trong trường hợp kiểm tra phát hiện các đối tượng đã bị xử phạt mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm các quy định tương ứng thì đối tượng vi phạm phải tiếp tục bị xử phạt với tình tiết tăng nặng là tái phạm. | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |
|  | Đối với biện pháp “Buộc tạm dừng hoạt động đầu tư kinh doanh” và “Buộc chấm dứt hoạt động đầu tư kinh doanh” được quy định tại Điểm e và Điểm h Khoản 10 Điều 10 (Khoản 8 Điều 1 dự thảo), đề nghị không quy định đây là biện pháp khắc phục hậu quả vì theo quy định tại Điều 55 Luật XLVPHC thì đây là thủ tục “Buộc chấm dứt hành vi vi phạm”, được người có thẩm quyền đang thi hành công vụ áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính đang diễn ra nhằm chấm dứt ngay hành vi vi phạm. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| Đề nghị xem xét biện pháp “Đăng tải trên tờ báo đấu thầu và hệ thống mạng đấu thầu quốc gia” quy định tại Khoản 7 Điều 17 (Khoản 12 Điều 1 dự thảo), Khoản 7 Điều 18 (Khoản 13 Điều 1 dự thảo) và Khoản 4 Điều 18b (Khoản 15 Điều 1 dự thảo) vì biện pháp này không phù hợp với các quy định của Luật XLVPHC về hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính. | Đây là một biện pháp đặc thù được quy định tại Luật Đấu thầu năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra. |
|  |  | Đề nghị tách Khoản 32 Điều 1 của dự thảo Nghị định tành một điều riêng theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 32 Thông tư số 25/2011/TT-BTP ngày 27/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật liên tịch. | Tiếp thu, chính lý Dự thảo. |
| **7** | **Bộ Y tế** | Đề nghị cân nhắc các quy định về hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vì các hành vi này đều chủ yếu do các công chức, viên chức thực hiện nhằm đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 1 Nghị định 81/2013/NĐ-CP. | Bộ KH&ĐT tiếp thu, rà soát và loại bỏ khỏi Dự thảo các hành vi được thực hiện bởi cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức… Tuy nhiên, một số hành vi trong hoạt động đầu tư công được thực hiện bởi đơn vị tư vấn hoặc các cơ quan, tổ chức khác sẽ vẫn bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này. |
| Đề nghị rà soát lại các biện pháp khắc phục hậu quả được quy định tại Chương II dự thảo Nghị định theo hướng chỉ quy định những biện pháp khắc phục hậu quả mới đối với từng hành vi vi phạm hành chính căn cứ vào các yêu cầu phải gây ra hậu quả hoặc có khả năng gây ra hậu quả. Ví dụ: Điểm b Khoản 4 Điều 5, Khoản 5 Điều 5a, Khoản 3 Điều 5b, Khoản 10 Điều 10… | Bộ KH&ĐT tiếp thu, rà soát và chỉnh lý Dự thảo. |
|  |  | Đề nghị chuyển Khoản 32 Điều 1 xuống Điều 3 của Dự thảo để đảm bảo tính logic và đúng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| **8** | **Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** | Đề nghị sửa Điểm b Khoản 2 Điều 1 của Dự thảo thành “Điểm a” để đảm bảo phù hợp với quy định Nghị định 155/2013/NĐ-CP. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| Đề nghị rà soát, sửa đổi Điểm d Khoản 2 Điều 1 Nghị định 155/2013/NĐ-CP về những nội dung liên quan cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014. | Tiếp thu, rà soát và chỉnh lý Dự thảo. |
| Đề nghị cân nhắc mức phạt đối với hành vi mới được bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Dự thảo “Không tuân thủ trình tự, thủ tục lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi” để đảm bảo hợp lý hơn với tính chât, mức độ của hành vi vi phạm. | Bộ KH&ĐT cho rằng mức phạt như quy định tại Dự thảo là tương đối hợp lý, đảm bảo hài hoà với các điều khoản khác của Nghị định. |
| Đề nghị bổ sung quy định về xử lý hành vi cố ý tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch, làm giả các loại giấy tờ;… | Tiếp thu, rà soát, chỉnh lý trong Dự thảo. |
| Đề nghị nghiên cứu những hành vi bị cấm quy định tại Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Doanh nghiệp và Luật Đấu thầu để bổ sung những hành vi vi phạm trong những lĩnh vực này trong Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| **9** | **Bộ Công thương** | Đề nghị bổ sung thêm căn cứ “Luật Hợp tác xã năm 2012” vào phần Căn cứ. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| Khoản 1 Điều 1: Đề nghị điều chỉnh tên thành “**Điểm a** Khoản 2 Điều 1…” | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| Khoản 4 Điều 1: Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Buộc báo cáo, cung cấp lại thông tin đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 3 và **Khoản 4** Điều này” (Điểm c Khoản 5 Điều 5a). | Hậu quả của hành vi “cố ý hủy hoại, lừa dối, che giấu hoặc lưu giữ không đầy đủ tài liệu, chứng từ, hồ sơ ...” là không thể khắc phục, do vậy cần phải ngăn chặn và xử lý kịp thời. |
| Khoản 23 Điều 1: Nội dung vi phạm quy định về đặt tên doanh nghiệp chưa bao gồm đầy đủ các nội dung cấm trong đặt tên doanh nghiệp quy định tại Điều 39 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Vì vậy, đề nghị rà soát, bổ sung các quy định tại khoản này cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp (Điều 35a). | Bộ KH&ĐT đã chỉnh lý theo hướng không quy định hành vi vi phạm quy định về đặt tên doanh nghiệp trong Dự thảo. Hành vi vi phạm về vấn đề này được điều chỉnh bởi quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp. |
| Khoản 24 Điều 1: Nội dung sửa đổi về vi phạm quy định về doanh nghiệp tư nhân tại khoản này chưa bao gồm hành vi thành lập nhiều hơn một doanh nghiệp tư nhân quy định tại Khoản 3 Điều 183 Luật Doanh nghiệp, vì vậy, đề nghị bổ sung quy định này (Điều 35b). | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| Khoản 25 đề nghị chỉnh sửa như sau: “Buộc chấm dứt việc sử dụng không đúng mục đích và hoàn trả lại toàn bộ các khoản tài trợ được huy động đối với hành vi vi phạm quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này” (Điểm b Khoản 2 Điều 35c). | Tiếp thu một phần và chỉnh lý Dự thảo. |
| Về những vấn đề cần xin ý kiến trong dự thảo Tờ trình:  - Bộ Công thương đồng ý mức xử phạt đối với lĩnh vực quản lý và sử dụng vốn đầu tư công theo dự thảo Nghị định để Luật Đầu tư công được thực thi nghiêm túc, hiệu quả, góp phần ngăn chặn các hành vi vi phạm.  - Thống nhất việc bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho một số chức danh như “Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đấu thầu, Cục Đăng ký kinh doanh…”. | Nhất trí. |
| **10** | **Bộ Tài chính** | Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định xử lý các hành vi vi phạm về đầu tư theo hình thức PPP vào Điều 14 Nghị định 155/2013/NĐ-CP để đảm bảo đầy đủ, phù hợp với quy định tại Điều 9 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tiếp thu, chỉnh sửa Dự thảo. |
| Đề nghị bổ sung vào Dự thảo Nghị định về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi không thực hiện đúng các quy định về cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu; quy định về đấu thầu qua mạng…để đảm bảo phù hợp với Luật Đấu thầu năm 2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tiếp thu, chỉnh sửa Dự thảo. |
|  |  | Điểm b Khoản 2 Điều 1: Đề nghị bổ sung vi phạm quy định **trong hoạt động đầu tư** để đảm bảo phù hợp, thống nhất với các Điều 5a, 5b và các điều trong Mục 2 của Dự thảo Nghị định. | Tiếp thu, chỉnh lý Dự thảo. |
| Khoản 3 Điều 1 (sửa đổi Điều 5): Đề nghị bổ sung quy định xử phạt vi phạm về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi nếu **không phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển và kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt.** | Tiếp thu và chính lý trong Dự thảo. |
| Đề nghị giữ lại tên Khoản 10 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung điều 14 Nghị định 155/2013/NĐ-CP) cho phù hợp với nội dung quy định tại Điều này, cụ thể: “Vi phạm quy định về đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng-kinh doanh - chuyển giao (BOT), hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT) và hợp đồng hợp tác công tư (PPP). | Căn cứ Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư thì đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) là “hình thức đầu tư được thực hiện trên cơ sở hợp đồng giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án để thực hiện, quản lý, vận hành dự án kết cấu hạ tầng, cung cấp dịch vụ công”. Do vậy, các hình thức hợp đồng BOT, BTO, BT, BOO, BTL, BLT… đều là một dạng đầu tư theo hình thức PPP. Bộ KH&ĐT đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. |
|  |  | Điểm a Khoản 5 Điều 14 Nghị định 155/2013/NĐ-CP: Đề nghị bỏ hình thức thanh toán hợp đồng BT bằng tiền vì tại Nghị định 15/2015/NĐ-CP quy định thanh toán hợp đồng BT chỉ bằng quỹ đất. | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |
| Đề nghị cân nhắc không áp dụng hình thức phạt tiền mà chỉ áp dụng hình thức phạt cảnh cáo, yêu cầu bổ sung các nội dung còn chưa đầy đủ và biện pháp khắc phục hậu quả khác đối với các hành vi sau: Điểm đ Khoản 2 Điều 5, Điểm b Khoản 4 Điều 10, Điểm b Khoản 5 Điều 10, Điểm c Khoản 7 Điều 10, Điểm b Khoản 1 Điều 12. | Các hành vi được liệt kê dưới đây đều là những hành vi có tính chất nguy hiểm cho xã hội, có nguy cơ gây thiệt hại về kinh tế cho nhà nước. Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo để đảm bảo giữ vừng kỷ cương, chấn chỉnh hoạt động đầu tư, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm. đồng thời nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân… |
| **11** | **Bộ Công an** | Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều 5a; Khoản 5, Khoản 6 và Khoản 7 Điều 10, mức tối thiểu và tối đa của hình thức phạt tiền có khoảng cách rộng, đề nghị quy định theo hướng thu hẹp khoảng cách này để tránh tùy tiện khi áp dụng. | Tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa trong Dự thảo. |
|  |  | Khoản Điều 18b, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38 dự thảo Nghị định quy định xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng dễ dẫn đến tình trạng tùy tiện, tiêu cực khi xử phạt. Đề nghị chỉnh lý theo hướng quy định xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền ở mức thấp. Trường hợp cần phạt tiền ở mức cao hơn thì nên tách khỏi hình thức phạt cảnh cáo. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng việc quy định lựa chọn hình thức xử phạt giữa phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền với mức thấp (từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng) là phù hợp với quy định của Luật XLVPHC, pháp luật chuyên ngành cũng như tình hình thực tế. |
| Điểm e, Điểm h Khoản 10 Điều 10 dự thảo Nghị định về biện pháp khắc phục hậu quả, đề nghị bỏ biện pháp “Buộc tạm dừng, buộc chấm dứt hoạt động đầu tư kinh doanh”, đồng thời sửa đổi các biện pháp này thành đình chỉ một phần hoặc đình chỉ toàn bộ hoạt động đầu tư kinh doanh cho phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật XLVPHC. | Tiếp thu, chỉnh lý theo hướng không quy định nội dung này trong Dự thảo. |
| Điều 18 dự thảo Nghị định: Đề nghị bổ sung quy định về các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm các quy định về tổ chức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư và đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất quy định tại Điều này. | Đối với các hành vi nêu trên, hậu quả đã xảy ra khó có thể khắc phục được và một số hành vi không xác định được hậu quả để khắc phục. Ngoài ra, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định việc xử lý vi phạm đối với một số hành vi này. Vì vậy, Bộ KH&ĐT đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. |
|  |  | Điểm a Khoản 5 Điều 5a, Điểm a Khoản 8 Điều 10, Điểm a Khoản 4 Điều 36 và Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 38 dự thảo Nghị định: Đề nghị bỏ quy định “Buộc báo cáo tình hình, buộc thông báo nội dung” bởi vì đây không phải là biện pháp khắc phục hậu quả. | - Đề nghị giữ nguyên quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 5a, Điểm a Khoản 4 Điều 36, Điểm b Khoản 2 Điều 38.  - Thống nhất bỏ quy định tại Điểm a Khoản 8 Điều 10 vì hậu quả này không thể khắc phục được nữa. |
| **12** | **Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam** | Đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại phần quy định về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và sử dụng vốn đầu tư công (Mục 1), xác định chính xác chủ thể thực hiện hành vi để xử phạt và bỏ các trường hợp xử lý vi phạm trong các hoạt động mà theo quy định tại Luật Đầu tư công năm 2014 chỉ do cơ quan nhà nước thực hiện. | Tiếp thu, rà soát và chỉnh lý Dự thảo. |
|  |  | Về vi phạm báo cáo, cung cấp thông tin trong hoạt động đầu tư công (Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị định). Đề nghị bỏ cụm từ “cố ý” đối với các hành vi quy định tại Khoản 3 Điều 5a vì theo Luật XLVPHC thì cấu thành VPHC không có yếu tố “cố ý” hay không “cố ý” mà chỉ có “lỗi”. Vấn đề “cố ý” chỉ tính đến khi liên quan tới một số chủ thể nhất định (chủ thể vi phạm là vị thành niên…) hoặc trong các biện pháp xử lý nhất định (tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm…). | Khoản 8, Khoản 9 và Khoản 10 Điều 16 Luật Đầu tư công quy định phải là lỗi “cố ý” mới bị cấm, do vậy chỉ xử phạt khi xác định là lỗi cố ý.  Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. |
| Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt đối với trường hợp vi phạm các quy định về ngành nghề kinh doanh có điều kiện (Khoản 8, Khoản 27, Khoản 29, Khoản 30 Điều 1). Tuy nhiên, pháp luật chuyên ngành trong mỗi lĩnh vực kinh doanh có điều kiện lại đã có quy định xử phạt về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực đó. Do đó, nếu quy định trong dự thảo Nghị định này nữa thì 01 hành vi VPHC có thể bị xử phạt 02 lần.  Đề nghị bỏ quy định xử phạt các hành vi vi phạm về điều kiện kinh doanh nói trên. | Bộ KH&ĐT được Chính phủ giao nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, đặc biệt là những ngành nghề kinh doanh có điều kiện.  Đặc biệt, những ngành nghề kinh doanh có điều kiện là một trong những điểm mới của Luật Doanh nghiệp năm 2014, vì vậy, cần phải được điều chỉnh bởi quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư nhằm kịp thời chấn chỉnh hoạt động đầu tư kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.  Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng vẫn cần quy định chặt chẽ về nội dung này để đảm bảo Luật Doanh nghiệp năm 2014 được thực hiện nghiêm minh, hiệu quả. |
|  |  | Khoản 23 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung Điều 35a xử phạt VPHC về đặt tên doanh nghiệp có khả năng chồng lấn về thẩm quyền xử phạt đối với cơ quan QLNN trong lĩnh vực KHCN (Nghị định 99/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/8/2013 quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp). | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |
| Khoản 17 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm về “đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh” là chưa phù hợp, bởi theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 thì doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục “thông báo”(không phải là “đăng ký”) khi thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (không phải là đăng ký kinh doanh). Đề nghị điều chỉnh lại cho phù hợp để đảm bảo thống nhất với Luật Doanh nghiệp. | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |
| Về nguyên tắc, những hành vi VPHC sẽ có cùng khung xử phạt nếu có cùng tính chất vi phạm. Tuy nhiên, một số hành vi vi phạm được xác định trong Dự thảo lại có các khung xử phạt khác nhau mặc dù có cùng tính chất. Đề nghị rà soát, xem xét để điều chỉnh. Ví dụ: Khoản 8 Điêu 10 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định 155/2013/NĐ-CP).  Theo quy định tại Điều 33 và Điều 39 Luật Đầu tư 2014 thì trong Quyết định chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận ĐKĐT có quy định về “tiến độ thực hiện dự án”. Như vậy, hành vi “Không thực hiện hoạt động đầu tư theo đúng nội dung quy định tại Giấy chứng nhận ĐKĐT” đã bao gồm hành vi “Thực hiện dự án đầu tư chậm so với tiến độ…”. Dự thảo Nghị định quy định bị xử phạt ở 02 khung khác nhau là chưa hợp lý. | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |
|  |  | Đề nghị điều chỉnh lại khung xử phạt tại Điểm a Khoản 3 Điều 12 và Điểm a Khoản 4 Điều 10 vì tính chất hai hành vi này tương đối giống nhau vì đều là thiếu trung thực khi thực hiện thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận ĐKĐT. | Việc quy định trong Dự thảo nhằm kiểm soát chặt chẽ hơn hoạt động đầu tư ra, tránh lãng phí nguồn lực trong nước… |
| Đề nghị điều chỉnh lại mức phạt tại Khoản 3 Điều 1 và Khoản 10 Điều 1 dự thảo Nghị định vì cùng là quy định hành vi vi phạm về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, BCNCTKT, BCNCKT nhưng mức phạt trong lĩnh vực đầu tư công (Điều 5) lại thấp hơn nhiều so với mức phạt đối với đầu tư theo hình thức đối tác công tư (Khoản 6 Điều 14). Vì vậy, cần điều chỉnh lại khung xử phạt của các hành vi trên để đảm bảo khung xử phạt giống nhau đối với các hành vi vi phạm có tính chất tương đương. | Rà soát, điều chỉnh Dự thảo Nghị định. |
|  |  | Đề nghị tách hành vi vi phạm quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 30 ra khỏi khung xử phạt đối với các hành vi còn lại bởi vì đây là hành vi được thực hiện bởi cá nhân vì theo quy định tại Khoản 8 Điều 202 Luật Doanh nghiệp thì nghĩa vụ thông báo quyết định giải thể doanh nghiệp là trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. | Tiếp thu, chỉnh lý theo hướng bỏ Điểm đ Khoản 1 Điều 30 Nghị định 155/2013/NĐ-CP. |
| Khoản 24 Điều 1 dự thảo Nghị định (bổ sung Điều 35b Nghị định 155) quy định biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm của doanh nghiệp tư nhân “góp vốn thành lập hoặc mua cổ phần, phần vốn góp trong công ty hợp danh, công ty TNHH hoặc công ty cổ phần” là “Buộc rút vốn thành lập hoặc rút vốn mua cổ phần…”.  Dự thảo có thể quy định theo hướng: yêu cầu doanh nghiệp tư nhân trả lại cổ phần cho công ty cổ phần và yêu cầu công ty cổ phần trả lại số tiền tương ứng với số cổ phần đã bán, đồng thời thực hiện các thủ tục theo quy định liên quan đến việc ko bán hết số cổ phần này. Hoặc kiến nghị sửa đổi Luật Doanh nghiệp theo hướng bổ sung trường hợp công ty mua lại cổ phần mà không bị khống chế trần mua lại. | Tiếp thu, chỉnh lý theo hướng bỏ biện pháp khắc phục hậu quả tại Điểm b Khoản 2 Điều 35b dự thảo Nghị định. |
|  |  | Khoản 25 Điều 1 dự thảo Nghị định (Bổ sung Điều 35c) quy định biện pháp KPHQ là “Buộc bổ sung đủ vốn để tái đầu tư thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường như đã đăng ký…”. Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp vẫn không thực hiện hoặc có hành vi tái phạm liên tục, cần phải có biện pháp khác có tính răn đe và triệt để hơn nhằm hạn chế tình trạng trục lợi từ các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với doanh nghiệp xã hội chẳng hạn như: hoàn trả lại các ưu đãi mà doanh nghiệp được hưởng từ chính sách ưu đãi hoặc yêu cầu doanh nghiệp xã hội thành doanh nghiệp bình thường. | Tinh thần quy định này là vi phạm đến đâu chịu trách nhiệm đến đó. Do vậy, nếu quy định “hoàn trả lại các ưu đãi mà doanh nghiệp được hưởng từ chính sách ưu đãi hoặc yêu cầu doanh nghiệp xã hội thành doanh nghiệp bình thường” có thể tạo ra quy phạm pháp luật mới, từ đó phải tiến hành sửa quy định pháp luật nội dung có liên quan. |
| Đề nghị bổ sung các quy định xử phạt vi phạm về quản lý, sử dụng con dấu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014. | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |
| **13** | **Công ty Honda Việt Nam** | Đề nghị bỏ quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 16 Nghị định 155/2013/NĐ-CP (Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định) vì Điều 34 Luật Đấu thầu năm 2013 không quy định việc thực hiện sơ tuyển trước khi lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu. | Tiếp thu và chỉnh lý Dự thảo. |